

Bản án số: 105/2026/HS-PT
Ngày: 28/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Trương Chí Trung
Bà Đỗ Thị Thúy Năng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2026/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Bảo T do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo – bà Võ Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng.

- **Bị cáo kháng cáo:** NGUYỄN BẢO T, sinh ngày 02/01/2007 tại xã C, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Khố phố T, xã C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Y (s) và bà Võ Thị N (s); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Bảo T: Ông Nguyễn Y, sinh năm 1982 và bà Võ Thị N, sinh năm 1978 (Cha, mẹ của bị cáo); Cùng trú tại: Khố phố T, xã C, thành phố Đà Nẵng. Bà N có mặt, ông Y vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bảo T: Bà Nguyễn Thị Hồng P – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: Số x Nguyễn Chí T, phường B, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NB BUNNY tại số 5x – 5x đường T, phường B, thành phố Đà Nẵng, do ông Hoàng Ngọc D làm chủ. Quá trình làm việc, ông D không giao cho T quản lý tiền của quán mà trực tiếp ông D quản lý thu, chi và giữ tiền. Tiền mặt được ông D cất giữ trong học tủ tại quầy bán hàng có khoá, chìa khoá ông D cất giữ trong người. Hằng ngày, ông D lấy tiền trong học tủ ra chi tiêu và bỏ tiền vào cất giữ nhưng không thường xuyên kiểm đếm. Sau khi vào làm việc tại quán bida được 02 tuần, T phát hiện học tủ đựng tiền trong quầy bán hàng có khoá nhưng chìa khoá nào cũng mở được tủ nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong tủ. Từ ngày 25/3/2025 đến ngày 29/3/2025, T đã lén lút trộm cắp tiền tổng cộng 03 lần, như sau:

- *Lần thứ nhất:* Lúc 19 giờ 49 phút ngày 25/3/2025, lợi dụng lúc ông D không có ở quán, T lấy chìa khoá tủ cơ rồi mở học tủ đựng tiền trong quầy bán hàng. T đứng che chắn camera giám sát rồi thò tay vào học tủ lấy ra nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng rồi bỏ tiền vào túi quần trước. Sau khi xong ca làm, Tm đi vào nhà vệ sinh kiểm tra tiền đã lấy trộm được là 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm ngàn đồng*).

- *Lần thứ hai:* Lúc 19 giờ 30 phút ngày 26/3/2025, lợi dụng lúc ông D đang tưới cây phía trước, T lấy chìa khoá tủ cơ mở học tủ đựng tiền rồi thò tay vào học tủ lấy ra nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng rồi bỏ tiền vào túi quần trước. Sau khi xong ca làm, T đi vào nhà vệ sinh kiểm tra tiền đã lấy trộm được là 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*).

- *Lần thứ ba:* Lúc 20 giờ 29 phút ngày 29/3/2025, lợi dụng lúc ông D không có ở quán, T tiếp tục lấy chìa khoá tủ cơ và mở học tủ đựng tiền lấy trộm tiền như những lần trước. Sau đó, T đi vào nhà vệ sinh kiểm tra tiền đã lấy trộm được là 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Tổng số tiền Nguyễn Bảo T đã trộm cắp được trong 03 ngày là 9.700.000 đồng (*Chín triệu bảy trăm nghìn đồng*). Ngày 29/3/2025, khi ông D mở học tủ tiền để kiểm đếm thì thấy lượng tiền trong tủ hao hụt nhiều so với bình thường. Nghi ngờ bị mất trộm, ông D tiến hành mở camera giám sát trong quán thì phát hiện T đã trộm cắp tiền của mình trong các ngày trên. Sau khi trộm được tiền, T đã đưa cho mẹ ruột là bà Võ Thị N số tiền 2.400.000 đồng nói là tiền đi làm có được để nộp học cho em gái vào ngày 31/3/2025. Số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân, còn lại 2.400.000 đồng T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) đĩa CD-R 80MQ chứa 04 đoạn video ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản vào các ngày: 25/3, 26/3 và 29/3/2025.

- Số tiền 2.400.000 đồng do Nguyễn Bảo T giao nộp (gồm 10 tờ mệnh giá

100.000 đồng và 28 tờ mệnh giá 50.000 đồng).

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần: số 17xx/KLGD ngày 01/10/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với Nguyễn Bảo T, kết luận: trước thời điểm, trong thời điểm, sau thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác vào các ngày 25/3/2025, 26/3/2025, 29/3/2025 và thời điểm hiện tại:

a. Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70-ICD – 10).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

* Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo T **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo bản án.

* Ngày 24/12/2025, bị cáo Nguyễn Bảo T và người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Võ Thị N có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là nặng. Bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, người có khuyết tật nặng về trí tuệ được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, thường xuyên bị bệnh nặng phải điều trị do sức khỏe suy giảm, bị cáo đã ăn năn hối lỗi, biết về hành vi sai trái của mình. Vì vậy, xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ cho bị cáo hưởng mức nhẹ nhất của khung hình phạt để có cơ hội sớm phát triển tương lai và trở thành người công dân tốt.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Nguyễn Bảo T và người đại diện hợp pháp của bị cáo – bà Võ Thị N giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu và kết luận, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo xin hưởng mức án nhẹ nhất và xin được hưởng án treo để có điều kiện chữa bệnh và làm lại cuộc đời.

Người bào chữa cho bị cáo – bà Nguyễn Thị Hồng P thống nhất về tội danh, điều luật mà toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Bảo T. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần; bị cáo và gia đình đã bồi thường xong cho bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo T và người đại diện hợp pháp của bị cáo - bà Võ Thị N trong hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét thấy, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, người có khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Mặc dù bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó có căn cứ áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật TTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo T, đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

[1] Từ ngày 25/3/2025 đến ngày 29/3/2025, Nguyễn Bảo T - là nhân viên của quán bida B tại số 5x – 5x đường T, phường B, thành phố Đà Nẵng biết rõ ông Hoàng Ngọc D là chủ quán thường xuyên để tiền trong hộc tủ có khoá nhưng chìa khoá nào cũng có thể mở được. Lợi dụng việc này, Nguyễn Bảo T đã 03 lần có hành vi lén lút mở khoá tủ để trộm cắp tài sản của ông Hoàng Ngọc D với tổng số tiền là 9.700.000 đồng (mỗi lần trộm cắp đều trên 2.000.000 đồng).

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2025/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Bảo T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo T và người đại diện hợp pháp của bị cáo – bà Võ Thị N, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo là người khuyết tật nặng về trí tuệ, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, đang được hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng. Số tiền phạm tội mà có bị cáo sử dụng một phần để nộp tiền học cho em, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã cùng gia đình khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại, do đó thiệt hại không còn xảy ra đối với người bị hại. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và hiện đang điều trị bệnh thận. Do đó, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách để tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục chữa bệnh, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo T và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo – bà Võ Thị N, sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo T **06** (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm hôm nay ngày 28/4/2026.

Tuyên giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã C, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã

cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

II. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Bảo T và người đại diện hợp pháp của bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CATP Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 5 – Đà Nẵng;
- CQCSĐT CATP Đà Nẵng;
- Toà án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 5 - Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Hiếu

